

Bản án số: 53/2019/HNGĐ-ST

Ngày 01-7-2019

V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Minh Út.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Hải Hưng.

Ông Trịnh Hữu Hiệp.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Dương Thị Lụa là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 01 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 149/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp ly hôn và nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

*- Nguyên đơn:* Anh Trương Thanh T, sinh năm 1977 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp 10, xã K, huyện M, tỉnh Cà Mau.

*- Bị đơn:* Chị Lâm Mỹ L, sinh năm 1976 (xin vắng mặt).

Nơi cư trú: Ấp 10, xã K, huyện M, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở hiện nay: Ấp 1, xã K, huyện M, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 13-5-2019 và biên bản hòa giải cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Trương Thanh T trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Thanh T và chị Lâm Mỹ L tự nguyện chung sống với nhau năm 1998, không có đăng ký kết hôn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, không tin tưởng nhau dẫn đến thường xuyên xảy ra cự cãi và ly thân từ tháng 02 năm 2010 đến nay không thể hàn gắn. Nay anh T yêu cầu được ly hôn với chị L.

Về nuôi con chung: Quá trình chung sống có 02 con chung tên Trương Kiều D (nữ), sinh ngày 25-02-1999, hiện nay đã trưởng thành; Trương Chí N (nam), sinh ngày 16-3-2005, hiện nay anh T đang trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly

hôn, anh T yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cháu N, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại biên bản hòa giải ngày 14-6-2019, chị Lâm Mỹ L trình bày:* Chị L đồng ý ly hôn với anh T; thống nhất giao con chung là Trương Chí N cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con; không yêu cầu Tòa án giải quyết phân chia tài sản chung và nợ chung. Đồng thời, chị L đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 14-6-2019 chị Lâm Mỹ L có văn bản đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt chị L.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Thanh T và chị Lâm Mỹ L tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 1998. Tuy anh T và chị L xác lập quan hệ hôn nhân trên tinh thần tự nguyện và có đủ điều kiện kết hôn theo quy định Luật hôn nhân và gia đình nhưng trong quá trình chung sống, đến thời điểm yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn không có đăng ký kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa anh T và chị L không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ, chồng theo quy định tại Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình nên không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về nuôi con chung: Anh T và chị L đều thống nhất khi ly hôn giao Trương Chí N cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng; không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tại văn bản ngày 14-6-2019, cháu Chí N có nguyện vọng tiếp tục chung sống với anh T. Trên cơ sở xem xét nguyện vọng con chung là phù hợp với sự thống nhất của anh T và chị L nên cần giao cháu Chí N cho anh T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Anh T và chị L không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Anh T và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trong vụ án.

[5] Về án phí sơ thẩm: Anh T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu, theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 7 Điều 28, khoản 4 Điều 147 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 14, 53, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

**Tuyên xử:**

- Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận anh Trương Thanh T và chị Lâm Mỹ L là vợ chồng.

- Về nuôi con chung: Giao con chung là Trương Chí N (nam), sinh ngày 16-3-2005 cho anh Trương Thanh T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Chị Lâm Mỹ L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Tài sản chung và nợ chung: Anh Trương Thanh T và chị Lâm Mỹ L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Anh Trương Thanh T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Ngày 16 tháng 5 năm 2019, anh T đã dự nộp án phí 300.000 đồng tại biên lai số 0004377 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh Trương Thanh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Chị Lâm Mỹ L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Dương Minh Út**